

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2021/HNGĐ-ST

Ngày 17 - 6 - 2021

V/v ly hôn giữa

chị H và anh C

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Liễu;

Bà Đinh Thị Hồng Thom.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Tùng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa: ông Đỗ Văn Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 48/2021/TLST-HNGĐ ngày 14/4/2021 về việc “Ly hôn, nuôi con chung sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thị Thanh H, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm 14, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định;

* *Bị đơn:* Anh Đặng Ngọc C, sinh năm 1978; địa chỉ: Xóm 14, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định;

(Chị H, anh C vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình tố tụng, chị Đỗ Thị Thanh H trình bày: Chị và Đặng Ngọc C tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X ngày 24 tháng 10 năm 2006. Trong cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính tình, lối sống không hòa hợp, anh C không chịu

khó làm ăn, không quan tâm đến vợ con. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị được ly hôn anh C.

Về con chung: Chị và C có 01 con chung là Đặng Minh Đ, sinh ngày 16/9/2007, hiện con đang ở với chị. Khi ly hôn chị đề nghị nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung cho chị.

Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt chị.

Đối với bị đơn, anh Đặng Ngọc C: Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng cho anh C theo quy định của pháp luật nhưng anh C không chấp hành mà chỉ gửi cho Tòa đơn đề nghị không ly hôn vì vợ chồng không mâu thuẫn lớn, anh mong được đoàn tụ. Tòa án đã tiến hành làm việc với bố đẻ anh là ông Đặng Đức H1, ông H1 trình bày: Anh C và chị H cưới nhau có đăng ký tại UBND xã X ngày 24/10/2006. Vợ chồng hòa thuận được một thời gian đến năm 2013 thì mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hòa hợp. Gia đình đã khuyên bảo nhưng anh chị không có kết quả. Chị H xin ly hôn thì Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Anh chị có con chung là Đặng Minh Đ, sinh ngày 16/9/2007 hiện đang ở với ông bà ngoại. Đề nghị Tòa căn cứ vào nguyện vọng của chị và cháu Đ để giải quyết việc nuôi con theo quy định của pháp luật. Về tài sản kinh tế không liên quan gì đến gia đình ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, các đương sự tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung, căn cứ vào Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử: Xử lý hôn giữa chị Đỗ Thị Thanh H và anh Đặng Ngọc C. Giao con chung là là Đặng Minh Đ, sinh ngày 16/9/2007 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận việc chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung cho chị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nhưng không có lý do nên nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thanh H và anh Đặng Ngọc C có quan hệ hôn nhân hợp pháp, đăng ký kết hôn ngày 24/10/2006 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Trong quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn do tính cách, lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã báo gọi để thông báo công khai tài liệu chứng cứ và hòa giải nhưng anh C đều vắng mặt, điều đó thể hiện anh C không thực sự mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh C đã kéo dài, các bên không còn thiết tha đoàn tụ, không còn quan tâm, chăm sóc đến nhau nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh C là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về việc nuôi con chung: Chị và C có 01 con chung là Đặng Minh Đ, sinh ngày 16/9/2007 đang ở với chị. Khi ly hôn chị đề nghị nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung cho chị. Cháu Đ đề nghị ở với mẹ. Vì thế đề nghị của chị H được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản, nghĩa vụ về tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Đỗ Thị Thanh H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử cho ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thanh H và Đặng Ngọc C.

2. Về con chung: Giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đặng Minh Đ, sinh ngày 16/9/2007, chấp nhận chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung cho chị. Anh C có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đỗ Thị Thanh H phải nộp án phí ly hôn là 300.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số **AA/2019/0002022 ngày 14/4/2021** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; chị H đã nộp đủ.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- UBND xã X;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Ngọc Quỳnh